TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG **CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 39 /TB - QLTTHP	*Hải Phòng, ngày 10 tháng 6 năm 2024*

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 130 /QĐ-QLTTHP ngày 10 tháng 06 năm 2024; Quyết định số 131 /QĐ-QLTTHP ngày 10 tháng 06 năm 2024 của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng phê duyệt phương án xử lý tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu như sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức có tài sản đấu giá: Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng, Địa chỉ số 44 Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng và giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

a. Lô hàng thứ nhất: Tài sản đấu giá gồm: 5 cục nóng điều hòa không khí (loại treo tường) nhãn hiệu Daikin, đã qua sử dụng và 05 cục lạnh điều hòa không khí (loại treo tường) nhãn hiệu Daikin, đã qua sử dụng (*chi tiết tình trạng, chất lượng tại Chứng thư giám định số: 024/HH/GĐ/2185 ngày 2/5/2024 của Công ty Cổ phần giám định và dịch vụ Đại Việt gửi kèm*) bị tịch thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03010007/QĐ-XPHC ngày 7/5/2024 của Đội trưởng Đội QLTTT số 1 - Cục QLTT thành phố Hải Phòng.

Tổng giá trị lô hàng có giá khởi điểm là: 15.300.000 đồng (Mười năm triệu ba trăm nghìn đồng).

b. Lô hàng thứ hai: 10 chiếc máy phát điện động cơ xăng DENYO 2600U2 là hãng đã qua sử dụng (*chi tiết tình trạng, chất lượng tại Chứng thư giám định số: 5504A/2024/DONAVA ngày 12/4/2024 của Công ty Cổ phần giám định - thẩm định Đông Nam Á gửi kèm*) bị tịch thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03010005/QĐ-XPHC ngày 26/4/2024 của Đội trưởng Đội QLTTT số 1 - Cục QLTT thành phố Hải Phòng.

Tổng giá trị lô hàng có giá khởi điểm là: 21.800.000 đồng (Hai mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng).

Lưu ý: Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế GTGT, khách hàng trúng đấu giá tự chịu chi phí trong vận chuyển, bốc xếp hàng hóa.

Hàng hóa được bán đấu giá nguyên trạng lô hàng, người mua tự chịu trách nhiệm hoàn thiện bổ sung các thủ tục cần thiết theo quy định trước khi đưa hàng hóa ra lưu thông trên thị trường.

3.Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Thực hiện theo Phụ lục 1 Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản (đính kèm)

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày đăng Thông báo.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng (Bộ phận Văn thư - Phòng Tổ chức Hành chính) - Địa chỉ: Số 44 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.
- Hồ sơ gửi trực tiếp có ký nhận của bộ phận nhận hồ sơ trong thời gian nêu trên hoặc theo đường bưu điện (được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ của ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký)
- Thời gian thông báo: trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng và Đăng tải thông báo lên Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp.
- Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng sẽ gửi thông báo đến Tổ chức đấu giá được lựa chọn và kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá được đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp. Tổ chức đấu giá không nhận được thông báo là tổ chức đấu giá không được lựa chọn, hồ sơ gửi đăng ký tham gia không được hoàn trả lại.

5. Yêu cầu đối với hồ sơ của Tổ chức đấu giá gồm:

Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục I Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.

Lưu ý: Các tổ chức đấu giá gửi hồ sơ tham gia lựa chọn chỉ gửi duy nhất 01 bộ hồ sơ, các tổ chức đấu giá gửi 02 bộ hồ sơ được coi là không hợp lệ.

Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng thông báo để các Tổ chức đấu giá biết và đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:
- Phó TCT Nguyễn Thanh Bình (để b/c);
- Phòng TCHC;
- Tổ Website (để đăng TB);
- Đội QLTT số 1;
- Lưu: VT, HSVV.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Đỗ Tất Đạt

PHỤ LỤC I

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**23,0**
1	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***11,0***
1.1	*Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)*	*6,0*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện*	*5,0*
2	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***8,0***
2.1	*Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá*	*4,0*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá*	*4,0*
3	***Có trang thông tin điện tử đang hoạt động***	***2,0***
4	***Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến***	***1,0***
5	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1,0***
II	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**22,0**
1	***Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan***	**4,0**
2	***Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	**4,0**
3	***Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá***	***4,0***

4	***Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá***	*4,0*
5	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá***	*3,0*
6	***Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá***	*3,0*
III	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản**	**45,0**
1	***Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5***	*6,0*
1.1	*Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)*	*2,0*
1.2	*Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng*	*3,0*
1.3	*Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng*	*4,0*
1.4	*Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng*	*5,0*
1.5	*Từ 30 hợp đồng trở lên*	*6,0*
2	***Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5***	*18,0*
2.1	*Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)*	*10,0*
2.2	*Từ 20%) đến dưới 40%*	*12,0*
2.3	*Từ 40% đến dưới 70%*	*14,0*
2.4	*Từ 70% đến dưới 100%*	*16,0*
2.5	*Từ 100% trở lên*	*18,0*
3	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt***	*5,0*

	động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3***	
3.1	*Dưới 03 năm*	*3,0*
3.2	*Từ 03 năm đến dưới 05 năm*	*4,0*
3.3	*Từ 05 năm trở lên*	*5,0*
4	***So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3***	***3,0***
4.1	*01 đấu giá viên*	*1,0*
4.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*2,0*
4.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*3,0*
5	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3***	***4,0***
5.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*2,0*
5.2	*Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*3,0*
5.3	*Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*4,0*
6	***Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4***	***5,0***
6.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*2,0*
6.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*3,0*
6.3	*Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng*	*4,0*
6.4	*Từ 200 triệu đồng trở lên*	*5,0*
7	***Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2***	***3,0***

7.1	*Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)*	*2,0*
7.2	*Từ 03 nhân viên trở lên*	*3,0*
8	***Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn***	***1,0***
IV	**Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3***	**5,0**
1	***Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính***	***3,0***
2	***Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)***	***4,0***
3	***Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)***	***5,0***
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định**	**5,0**
	Tổng số điểm	**100**
VI	**Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1	***Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố***	***Đủ điều kiện***
2	***Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố***	***Không đủ điều kiện***

Ghi chú:

1. Tài sản đấu giá cùng loại là tài sản đấu giá được quy định trong cùng một điểm của khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản, ví dụ: quyền sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai thuộc tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất bị kê biên theo pháp luật về thi hành án dân sự thuộc tài sản thi hành án quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất thế chấp cho tổ chức tín dụng và được tổ chức tín dụng bán đấu giá theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thuộc tài sản bảo đảm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản.

2. Năm trước liền kề tại mục 1, mục 2, mục 6 và mục 8 Phần III Phụ lục I Thông tư này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

4. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản không được yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản nộp bản chính hoặc bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - THẨM ĐỊNH ĐÔNG NAM Á
DONG NAM A INSPECTION - VALUATION JOINT STOCK COMPANY
Trụ sở : 194 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng
Tel/Fax: 0225 2299525 / 2299526 - Email: donavavn@gmail.com - Website: donava.com.vn

CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH

SỐ: 5504A/2024/DONAVA
NGÀY CẤP: 12/04/2024

- **Người yêu cầu** : CÔNG AN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG.
- **Địa chỉ** : SỐ 109 TRẦN THÀNH NGỌ, KIẾN AN, TP. HẢI PHÒNG
- **Tên hàng** : LÔ "10 MÁY PHÁT ĐIỆN - ĐÃ QUA SỬ DỤNG, NHÃN HIỆU DENYO"
- **Đề nghị giám định** : CV SỐ 559/ CAKA – CSKT, NGÀY 08/04/2024.
- **Địa điểm giám định** : KHO TẠM GIỮ TANG VẬT CA QUẬN KIẾN AN, TP. HẢI PHÒNG.
- **Loại hình giám định** : CHỦNG LOẠI VÀ TÌNH TRẠNG CỦA HÀNG HÓA
- **Ngày giám định** : 08/04/2024.VÀ MỘT SỐ NGÀY SAU
- **Giám định viên** : TẠ HỮU CHÍNH

KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH

Theo yêu cầu của Công an quận Kiến An – Công an thành phố Hải Phòng, Giám định viên Công ty Cổ phần Giám định – Thẩm định Đông Nam Á đã có mặt tại địa điểm nói trên, tiến hành giám định đối với 10 máy phát điện - Đã qua sử dụng, nhãn hiệu Denyo. Tại thời điểm giám định, chúng tôi ghi nhận:

1. **Chủng loại: Máy phát điện động cơ xăng DENYO 2600U2**
   - Nhãn hiệu: DENYO – Loại gia dụng.
   - Nhà SX: Công ty TNHH Denyo – Nhật Bản.
   - Trọng lượng: 47kg
   - Động cơ Subaru: XE17D
2. **Số lượng:** 10 Chiếc
3. **Tình trạng, chất lượng:**

   Hàng đã qua sử dụng, còn giá trị sử dụng và giá trị thương mại.Trong quá trình giám định không phát hiện chất gây nguy hại cho môi trường *(Xem chi tiết phụ lục số 01 kèm theo).*

   Kèm theo: **01 Bộ ảnh minh họa.**

Kết quả trên được nghi nhận tại thời gian và địa điểm giám định.

GIÁM ĐỊNH VIÊN	PHÓ GIÁM ĐỐC
TẠ HỮU CHÍNH	NGUYỄN TUẤN ANH

THAY MẶT CÔNG TY ĐÔNG NAM Á

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH – THẨM ĐỊNH ĐÔNG NAM Á / DONG NAM A INSPECTION – VALUATION JSC
Email: donavavn@gmail.com - Website: http://www.donava.com.vn
Address: No. 194 Le Lai Str., Ngo Quyen Dictrict., Hai Phong City - Tel/Fax: (84.225) 2299 525 / 2299 526

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Chứng thư giám định số 5504A/2024/DONAVA, ngày 12/04/2024)

Stt	Model	Số seri	Đvt	Số lượng	Công suất		Điện áp định mức (V)	Dòng điện (A)	Tần số (Hz)	CLCL (%)	Tình trạng
					Động cơ (kW)	Định mức (kVA)					
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
1	Tem mờ, không xác định được	5594069	Chiếc	1	2,9	2,6	100	26	60	40%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…Mất nắp bình nhiên liệu
2	GA-2606U2	5540900	Chiếc	1	2,9	2,6	100	26	60	40%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…Bẹp bình nhiên liệu
3	GA-2605U2	5599955	Chiếc	1	2,6	2,2	100	22	50	40%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…Mất bình nhiên liệu
4	GA-2605U2	5539773	Chiếc	1	2,6	2,2	100	22	50	40%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…Bung bật đồng hồ đo điện
5	GA-2605U2	5515870	Chiếc	1	2,6	2,2	100	22	50	40%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…Mất đồng hồ đo điện
6	GA-2606U2	5518281	Chiếc	1	2,9	2,6	100	26	60	42%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…
7	GA-2605U2	---------2	Chiếc	1	2,6	2,2	100	22	50	40%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…Bung bật đồng hồ đo điện

Stt	Model	Số seri	Đvt	Số lượng	Công suất		Điện áp định mức (V)	Dòng điện (A)	Tần số (Hz)	CLCL (%)	Tình trạng
					Động cơ (kW)	Định mức (kVA)					
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
8	GA-2605U2	5590540	Chiếc	1	2,6	2,2	100	22	50	42%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…
9	GA-2605U2	5489776	Chiếc	1	2,6	2,2	100	22	50	40%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…mặt. Vỡ mặt đồng hồ đo điện
10	GA-2606U2	5491397	Chiếc	1	2,9	2,6	100	26	60	42%	Khung thân vỏ, động cơ: han rỉ, bong tróc, bép méo…Bung bật đồng hồ đo điện
	Cộng			**10**							

===== ☙ ★ ❧ =====

HẢI PHÒNG, THÁNG 04 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH – THẨM ĐỊNH ĐÔNG NAM Á
Dong Nam A Inspection – Valuation Joint Stock Company
Email: donavavn@gmail.com; Website: http://www.donava.com.vn
Add: No. 194 Le Lai str., Ngo Quyen dict., Hai Phong City; TAel: 0225 2299 525; Fax: 0225 2299 526

Số: 5504A/2024/PL01 – AMH - DONAVA

PHỤ LỤC SỐ 01 - ẢNH TÀI SẢN

1. Hiện trạng tài sản

2. Hiện trạng tài sản

3. Hiện trạng tài sản

4. Hiện trạng tài sản

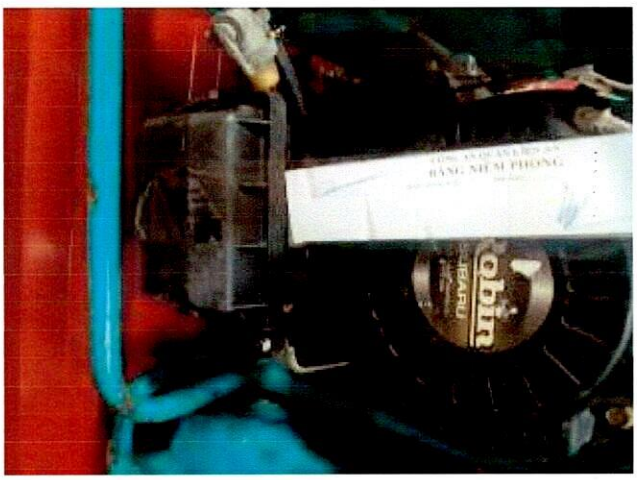

5. Hiện trạng tài sản

6. Hiện trạng tài sản

7. Hiện trạng tài sản

8. Hiện trạng tài sản

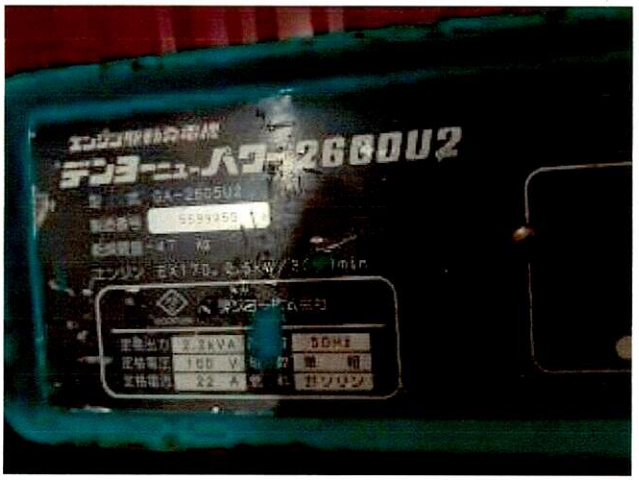

9. Hiện trạng tài sản

10. Hiện trạng tài sản

11. Hiện trạng tài sản

12. Hiện trạng tài sản

13. Hiện trạng tài sản

14. Hiện trạng tài sản

15. Hiện trạng tài sản

16. Hiện trạng tài sản

===== ☙ ★ ❧ =====

DONAVA, THÁNG 04 NĂM 2024

DAI-VIET

DAIVIETCONTROL

THE DAI VIET INSPECTION AND SERVICE JOINT-STOCK COMPANY

Add: 8th Flr., Viet Uc Building, Le Hong Phong St., Hai An Dtr., Hai Phong City, Viet Nam
Tel : (0225) 3550057 Fax : (0225) 3686545
Email: opsdvc@dvcontrol.com.vn Web: www.dvcontrol.com.vn

ilac-MRA BUREAU OF ACCREDITATION VIETNAM VIAS 049
ISO / IEC 17020:2012

Số: 024/HH/GĐ/21185
Ngày: 02/ 05/ 2024

CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH

Người yêu cầu	: ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG SỐ 1 – CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Đối tượng giám định	: 05 CỤC NÓNG VÀ 05 CỤC LẠNH ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ
Loại hình giám định	: CHỦNG LOẠI, TÌNH TRẠNG VÀ CHẤT LƯỢNG CÒN LẠI
Công văn yêu cầu số	: 46/CV-QLTTĐ1
Ngày yêu cầu giám định	: 25/4/2024
Địa điểm giám định	: KHO TANG VẬT CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG (ĐỊA CHỈ: CỤM 5, PHƯỜNG ĐỒNG HOÀ, QUẬN KIẾN AN, TP. HẢI PHÒNG)
Ngày giám định	: 26/4/ 2024

KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH

Theo yêu cầu của Đội Quản lý thị trường số 1 – Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng, chúng tôi giám định viên thuộc Công ty Cổ phần Giám định và Dịch vụ Đại Việt đã có mặt tại địa điểm giám định nêu trên để tiến hành kiểm tra, xác định chủng loại, tình trạng và đánh giá chất lượng còn lại của 05 cục nóng điều hòa không khí (loại treo tường) nhãn hiệu Daikin, đã qua sử dụng và 05 cục lạnh điều hòa không khí (loại treo tường) nhãn hiệu Daikin, đã qua sử dụng, chi tiết như sau:

I. BAO BÌ- NHÃN MÁC:

Lô hàng bao gồm; 05 cục nóng điều hòa không khí loại treo tường nhãn hiệu Daikin, đã qua sử dụng và 05 cục lạnh điều hòa không khí loại treo tường nhãn hiệu Daikin, đã qua sử dụng (để trần hoặc bọc nilon). Tem mác chữ nước ngoài.

II. CHỦNG LOẠI, TÌNH TRẠNG VÀ CHẤT LƯỢNG CÒN LẠI

Căn cứ vào kết quả kiểm tra giám định tại hiện trường, đồng thời tham khảo các tài liệu liên quan được Đội Quản lý thị trường số 1 - Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng cung cấp, chúng tôi ghi nhận chủng loại, tình trạng và đánh giá chất lượng còn lại của lô hàng cụ thể như sau:

Stt	Chủng loại và tình trạng hàng hóa	Số lượng	Đơn vị	Chất lượng còn lại (%)
1	Cục nóng điều hòa không khí AR22PES, 2 chiều, số sê-ri C039242, chất làm lạnh R32, điện áp 100V 50/60Hz, công suất 600W, nhà sản xuất: Công ty TNHH Công nghiệp Daikin, sản xuất tại Trung Quốc, hàng đã qua sử dụng, tản nhiệt bị móp méo.	01	Cục	(30 ÷ 40)
2	Cục nóng điều hòa không khí R22PES, 2 chiều, số sê-ri C122664, chất làm lạnh R32, điện áp 100V 50/60Hz, công suất 600W, nhà sản xuất: Công ty TNHH Công nghiệp Daikin, sản xuất tại Trung Quốc, hàng đã qua sử dụng, tản nhiệt bị móp méo.	01	Cục	(30 ÷ 40)
3	Cục nóng điều hòa không khí R22LES, 2 chiều, số sê-ri C103367, chất làm lạnh R32, điện áp 100V 50/60Hz, công suất 600W, nhà sản xuất: Công ty TNHH Công nghiệp Daikin, sản xuất tại Trung Quốc, hàng đã qua sử dụng, tản nhiệt bị móp méo.	01	Cục	(30 ÷ 40)
4	Cục nóng điều hòa không khí AR22PES, 2 chiều, số sê-ri C039911, chất làm lạnh R32, điện áp 100V 50/60Hz, công suất 600W, nhà sản xuất: Công ty TNHH Công nghiệp Daikin, sản xuất tại Trung Quốc, hàng đã qua sử dụng, tản nhiệt bị móp méo.	01	Cục	(30 ÷ 40)

0345414

DV.DV.DV.